

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/HC-ST
Ngày 09 - 7 - 2026
V/v khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai và
hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy
ban nhân dân trong lĩnh vực quản lý
hành chính Nhà nước

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Kết

Ông Thái Hoàng Bo

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Dương Tân Viễn – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 02/2026/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2025 về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai và hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Phan Thanh G, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: ấp PH, xã TT, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Chị Phan Thị N, sinh năm 1993; địa chỉ cư trú: ấp PH, xã TT, tỉnh Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 23/9/2025) (có mặt).

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau; địa chỉ cư trú: ấp TT, xã TT, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau; địa chỉ trụ sở: ấp TT, xã TT, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của UBND xã Thanh Tùng: Ông Mai Việt T – Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Tùng là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền 09/7/2026) (có mặt).

2. Công ty Cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A; địa chỉ trụ sở: ấp MH, xã TT, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần Năng lượng 1A: Anh Nguyễn Văn V – Cán bộ kỹ thuật là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền 09/7/2026) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Phan Thị N trình bày: Ngày 06 tháng 10 năm 2020 đơn vị đo đạc tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa do anh Phan Thanh G đứng tên quyền sử dụng đất số CD 964706 được sở Tài nguyên và môi trường cấp ngày 15/11/2016 để thực hiện dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A (phần trụ). Sau khi thống nhất ý kiến với bên đơn vị đo đạc anh G ký xác nhận ranh giới, mốc giới.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, anh G nhận quyết định số 34/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi về việc thu hồi đất của hộ ông Phan Thanh G, địa chỉ ấp Phú Hiệp, xã Ngọc Chánh để thực hiện Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A (phần trụ) trên địa bàn huyện Đầm Dơi (nay xã Đầm Dơi).

Vào tháng 8 năm 2022 đơn vị thi công phân móng trụ vào tiến hành xây dựng phần móng nhưng đến tháng 9 năm 2022 dừng khởi công; tiếp tục tháng 6 năm 2024 thi công phân móng trụ theo quyết định thu hồi số 34/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi về việc thu hồi đất của hộ anh Phan Thanh G để thực hiện Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A (phần trụ) trên địa bàn huyện Đầm Dơi (nay xã Đầm Dơi) với diện tích thu hồi 7.2m².

Ngày 24 tháng 4 năm 2025 Công ty Cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A tiến hành thực hiện kéo dây qua thửa đất số 552, tờ bản đồ số 8 do anh Phan Thanh G đứng tên quyền sử dụng đất số CD 964706 được sở Tài nguyên và môi trường cấp ngày 15 tháng 11 năm 2016 mà không có sự đồng ý của anh G và anh G cũng chưa nhận được biên bản xác nhận ranh giới, cột mốc trong hành lang tuyến cũng như quyết định bồi thường hỗ trợ của Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi (cũ) về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1A (phần hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện cao áp trên không).

Sau khi phát hiện tuyến dây đã được kéo qua một phần đất ngày 25 tháng 4 năm 2025 anh G có nhờ em gái là bà Phan Thị N liên hệ với đường dây nóng của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau phản ánh vụ việc, anh G mới nhận được quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi về việc bồi thường, hỗ trợ đối với anh Phan Thanh G bị ảnh hưởng bởi Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1A (phần hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện

cao áp trên không) trên địa bàn huyện Đầm Dơi (nay xã Đầm Dơi) với tổng số tiền là 12.145.200VNĐ, trong đó diện tích bị ảnh hưởng là 1012,1m².

Ngày 26 tháng 4 năm 2025, Chủ tịch UBND xã Thanh Tùng (xã Ngọc Chánh) tiếp tục tổ chức cho công ty Cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A tiến hành kéo dây qua phần đất của anh G, mà không có quyết định cưỡng chế và báo với anh G là đã được sự cho phép của UBND huyện Đầm Dơi (nay xã Đầm Dơi) và UBND tỉnh Cà Mau, nên tiến hành kéo dây kèm theo quyết định số 1048/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ (lần 07: 90 hộ và bổ sung lần 5: 06 hộ) cho hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1A (phần hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện cao áp trên không) trên địa bàn huyện Đầm Dơi (nay xã Đầm Dơi).

Nay anh G làm đơn khởi kiện, đề nghị tòa án giải quyết các yêu cầu sau:

1/ Xác định hành vi tổ chức cho phép công ty Cổ phần năng lượng Cà Mau 1A kéo dây qua phần đất của anh G là trái với quy định của pháp luật vì không ban hành quyết định cưỡng chế theo Điều 87 và 89 Luật đất đai năm 2024; không giao quyết định bồi thường, hỗ trợ giá đất vi phạm khoản 6 Điều 87 Luật Đất đai 2024.

2/ Hủy quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi về việc bồi thường hỗ trợ đối với anh Phan Thanh G bị ảnh hưởng bởi Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1A (phần hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện cao áp trên không) trên địa bàn huyện Đầm Dơi (Điều 28 Luật xử phạt hành chính năm 2015; Điều 254; Điều 106; Điều 80 Luật Đất đai năm 2024; Điều 28 Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024; Điều 3 Nghị định 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024).

3/ Yêu cầu Ủy ban nhân dân xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau hoàn thiện lại thủ tục quyết định bồi thường, hỗ trợ cho anh Phan Thanh G bị ảnh hưởng bởi Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1A (phần hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện cao áp trên không), tổ chức thực hiện đo đạc lại ranh giới đất trong hành lang an toàn lưới điện đúng theo quy định luật hiện hành (Điều 80, Điều 87 Luật Đất đai năm 2024; Nghị quyết 254/2025/NQ-QH ngày 11/12/2025 có hiệu lực ngày 01/01/2026; Điều 28 Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024; Điều 3 Nghị định 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024).

4/ Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Thanh Tùng ra văn bản xin lỗi gia đình anh G, văn bản xin lỗi được dán tại bảng thông báo của trụ sở UBND xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau và trụ sở sinh hoạt tại ấp Phú Hiệp, xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau (khoản 3 Điều 11 Bộ luật dân sự năm 2015).

5/ Buộc Công ty Cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A tháo dỡ tuyến dây ra khỏi phần đất tại thửa số 552 tờ bản đồ 8 do anh Phan Thanh G đứng tên quyền sử dụng đất số CD 964706 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 15 tháng 11 năm 2016, phục hồi lại hiện trạng thửa đất như ban đầu. Sau khi tiến hành đo đạc, xác nhận ranh giới, mốc giới và thực hiện bồi thường, hỗ trợ theo đúng quy định của pháp luật mới tiến hành thi công kéo dây (theo điều 11, 15 khoản 2 Điều 175, 245, 255, 267

Bộ luật dân sự 2015; khoản 11 Điều 12 Luật xây dựng năm 2012; khoản 2 Điều 94 Luật Xây dựng năm 2024, Điều 24, Điều 29, Điều 30, Điều 33 Luật Đầu tư 2025, Điều 12 Luật điện số 61/2024/QH15, Điều 9; khoản 4 Điều 14 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện, khoản 1, 5 Điều 31 Luật đất đai năm 2024; Điều 12 Văn bản hợp nhất Văn phòng Quốc hội năm 2026).

Ông Lê Việt K trình bày: Qua rà soát chứng cứ thể hiện UBND có thông báo, có gặp hộ dân, có chi trả tiền cho hộ dân. Khi thực hiện dự án trên, UBND thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, việc chị N vận dụng pháp luật hiện nay để khởi kiện là chưa phù hợp. UBND huyện có giao quyết định bồi thường, hỗ trợ cho hộ anh G nên anh G có nhận tiền hỗ trợ và bàn giao mặt bằng. Đối với yêu cầu khởi kiện thứ 3, 4 mà trường hợp Tòa án giải quyết và xác định UBND và Chủ tịch sai thì UBND và Chủ tịch xã sẽ chấp hành theo quyết định của Tòa án. Hộ anh G đã bàn giao mặt bằng, nên UBND không có ra quyết định cưỡng chế. Dự án trên ảnh hưởng nhiều hộ, UBND xã Ngọc Chánh cũ có phối hợp với Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Đầm Dơi, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh tiến hành thông báo cho các hộ đến Hội trường UBND xã Ngọc Chánh nhận tiền bồi thường, tại cuộc họp không có anh G tham dự. Đến ngày 25/4/2025, UBND có phân công Tổ công tác được thành lập tại Quyết định số 323 ngày 23/12/2024 đến hộ anh G vận động nhận tiền hỗ trợ hành lang lưới điện 1A, nhưng gia đình yêu cầu mức bồi thường, hỗ trợ với mức 560.000đ/1m² (hành lang lưới điện). Tuy nhiên, biên bản không có chủ hộ ký tên, có xác nhận của chủ đầu tư, Trưởng ấp và UBND xã. Nay Chủ tịch UBND và UBND xã không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông G.

Đối với Công ty Cổ phần Năng lượng 1A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng không có ý kiến về nội dung, yêu cầu khởi kiện của ông G.

Tại phiên tòa:

- Chị N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của anh Phan Thanh G.
- Ông T, anh V không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh G.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng hành chính nên không có kiến nghị gì và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 31; Điều 116 Luật tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh G về việc yêu cầu hủy Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 28/11/2024, xác định hành vi tổ chức cho phép công ty Cổ phần năng lượng 1A kéo dây qua phần đất của ông Giản là trái với quy định của pháp luật, yêu cầu UBND xã Thanh Tùng hoàn thiện lại thủ tục quyết định bồi thường, hỗ trợ cho anh G bị ảnh hưởng bởi Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1A (phần hành lang bảo vệ an toàn đường

dây dẫn điện cao áp trên không), tổ chức thực hiện đo đạc lại ranh giới đất trong hành lang an toàn lưới điện đúng theo quy định luật hiện hành, yêu cầu Chủ tịch UBND xã Thanh Tùng ra văn bản xin lỗi gia đình ông G và buộc Công ty Cổ phần Năng lượng 1A tháo dỡ tuyến dây ra khỏi phần đất tại thửa số 552 tờ bản đồ 8 do anh G đứng tên quyền sử dụng đất số CD 964706 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 15 tháng 11 năm 2016, phục hồi lại hiện trạng thửa đất như ban đầu; án phí hành chính sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và đương sự về việc giải quyết vụ án.

[1] Về tư cách tham gia tố tụng: Anh Phan Thanh G khởi kiện quyết định hành chính số 1435/QĐ-UBND ngày 28/11/2024, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Tùng. Xét thấy: Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành, còn Ủy ban nhân dân là cơ quan chỉ đạo thi hành Quyết định 1435. Do đó, Chủ tịch UBND xã, UBND xã là người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của Chủ tịch UBND và UBND huyện Đầm Dơi, cho nên Chủ tịch UBND xã Thanh Tùng là người bị kiện, còn UBND xã Thanh Tùng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Anh Phan Thanh G khởi kiện yêu cầu huỷ Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch UBND huyện Đầm Dơi về việc bồi thường hỗ trợ đối với ông Phan Thanh G bị ảnh hưởng bởi Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1A (phần hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện cao áp trên không) trên địa bàn huyện Đầm Dơi và hành vi tổ chức cho phép công ty Cổ phần năng lượng Cà Mau 1A kéo dây qua phần đất của anh G của Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Quyết định, hành vi này là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau.

Anh G gửi Đơn khởi kiện đến Tòa án được thụ lý ngày 08/10/2025, nên còn thời hiệu khởi kiện được quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

[3] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 28/11/2024, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A là dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật. Phần đất của anh G thuộc diện bị ảnh hưởng bởi hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện cao áp trên không của dự án. Chủ tịch UBND huyện Đầm Dơi đã ban hành Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ anh G với diện tích bị ảnh hưởng là 1.012,1m², số tiền hỗ trợ 12.145.200 đồng. Xét thấy: Quyết định nêu trên được ban hành đúng thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện theo quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nội dung quyết định xác định cụ

thể diện tích ảnh hưởng, mức hỗ trợ và đối tượng được hỗ trợ. Quá trình thực hiện dự án, cơ quan chức năng đã tiến hành đo đạc, xác định ranh giới, mốc giới ngoài thực địa; anh G đã tham gia làm việc và ký xác nhận ranh giới, mốc giới vào ngày 06/10/2020. Đồng thời, UBND địa phương đã tổ chức nhiều cuộc họp, thông báo và vận động các hộ dân bị ảnh hưởng nhận tiền hỗ trợ theo quy định.

Tại phiên đối thoại và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện UBND và Chủ tịch UBND xã Thanh Tùng trình bày đã tổ chức chi trả tiền hỗ trợ, vận động hộ dân bàn giao mặt bằng; hộ anh G không hợp tác nhận tiền theo phương án đã được phê duyệt, mà yêu cầu mức hỗ trợ khác ngoài quy định. Mặc dù người khởi kiện cho rằng chưa được giao quyết định bồi thường, hỗ trợ nhưng tài liệu trong hồ sơ thể hiện UBND đã thực hiện việc công khai, thông báo và tổ chức triển khai phương án bồi thường theo trình tự chung của dự án; việc anh G không trực tiếp tham dự các buổi làm việc hoặc không nhận quyết định không làm phát sinh căn cứ xác định quyết định hành chính bị kiện là trái pháp luật.

Mặt khác, người khởi kiện không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh việc xác định diện tích ảnh hưởng, mức hỗ trợ hoặc trình tự ban hành quyết định có vi phạm nghiêm trọng quy định pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu hủy Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của Chủ tịch UBND huyện Đầm Dơi.

[4] Xét yêu cầu xác định hành vi hành chính của Chủ tịch UBND xã Thanh Tùng tổ chức cho Công ty Cổ phần Năng lượng 1A kéo dây điện qua đất của anh G mà không có quyết định cưỡng chế là trái quy định pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc thực hiện dự án điện gió và thi công hành lang bảo vệ an toàn lưới điện được thực hiện trên cơ sở quyết định thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Phần diện tích đất của anh G thuộc trường hợp bị hạn chế quyền sử dụng đất do nằm trong hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực theo quy định của pháp luật chuyên ngành về điện lực. Quá trình thực hiện dự án, UBND xã chỉ thực hiện chức năng phối hợp, hỗ trợ chủ đầu tư và cơ quan chuyên môn trong công tác vận động, đảm bảo an ninh trật tự địa phương; không có tài liệu, chứng cứ thể hiện UBND xã hoặc Chủ tịch UBND xã ban hành quyết định hành chính trái pháp luật hoặc thực hiện hành vi vượt quá thẩm quyền. Đồng thời, hồ sơ thể hiện hộ anh G không bị áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất. Do đó, việc người khởi kiện cho rằng bắt buộc phải ban hành quyết định cưỡng chế theo Điều 87 và Điều 89 Luật Đất đai năm 2024 là không phù hợp với bản chất vụ việc. Vì vậy, không có căn cứ xác định hành vi hành chính của Chủ tịch UBND xã Thanh Tùng là trái pháp luật.

[5] Xét yêu cầu buộc đo đạc lại, hoàn thiện lại thủ tục bồi thường hỗ trợ, Hội đồng xét xử xét thấy: Cơ quan có thẩm quyền đã thực hiện việc đo đạc, xác định ranh giới, diện tích bị ảnh hưởng ngoài thực địa; người khởi kiện đã ký xác nhận mốc giới từ năm 2020. Người khởi kiện không cung cấp được tài liệu chuyên môn hoặc chứng cứ khác chứng minh việc đo đạc sai diện tích hoặc sai vị trí. Do đó,

yêu cầu buộc UBND xã Thanh Tùng phải tổ chức đo đạc lại và hoàn thiện lại toàn bộ thủ tục bồi thường hỗ trợ là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Xét yêu cầu buộc Chủ tịch UBND xã Thanh Tùng xin lỗi công khai: Do Hội đồng xét xử xác định quyết định hành chính và hành vi hành chính bị kiện không trái pháp luật nên không có căn cứ buộc Chủ tịch UBND xã Thanh Tùng phải xin lỗi công khai đối với ông G.

[7] Xét yêu cầu buộc Công ty Cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A tháo dỡ đường dây điện, khôi phục hiện trạng đất, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là hạng mục thuộc Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và đang vận hành phục vụ lợi ích công cộng. Việc thi công đường dây điện được thực hiện trên cơ sở quy hoạch, hồ sơ kỹ thuật và phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt. Người khởi kiện không chứng minh được việc thi công là trái phép hoặc vượt quá phạm vi hành lang bảo vệ an toàn lưới điện. Do đó, yêu cầu buộc Công ty Cổ phần năng lượng Cà Mau 1A tháo dỡ tuyến dây điện và phục hồi hiện trạng đất là không có căn cứ để chấp nhận.

[8] Xét về án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện không được chấp nhận nên anh G phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; Điều 31; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu của anh Phan Thanh G về việc yêu cầu xác định hành vi của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Tùng tổ chức cho phép công ty Cổ phần năng lượng Cà Mau 1A kéo dây qua phần đất của anh Phan Thanh G là trái với quy định pháp luật.

2. Không chấp nhận yêu cầu của anh Phan Thanh G về việc yêu cầu hủy quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi về việc bồi thường hỗ trợ đối với anh Phan Thanh G bị ảnh hưởng bởi Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1A (phần hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện cao áp trên không) trên địa bàn huyện Đầm Dơi.

3. Không chấp nhận yêu cầu của anh Phan Thanh G về việc yêu cầu Ủy ban nhân dân xã Thanh Tùng hoàn thiện lại thủ tục quyết định bồi thường, hỗ trợ cho anh Phan Thanh G bị ảnh hưởng bởi Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1A (phần hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện cao áp trên không), tổ chức thực hiện đo đạc lại

ranh giới đất trong hành lang an toàn lưới điện đúng theo quy định luật hiện hành.

4. Không chấp nhận yêu cầu của anh Phan Thanh G về việc yêu cầu Chủ tịch UBND xã Thanh Tùng ra văn bản xin lỗi gia đình anh Phan Thanh G, văn bản xin lỗi được dán tại bảng thông báo của trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau và trụ sở sinh hoạt tập Phú Hiệp, xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau.

5. Không chấp nhận yêu cầu của anh Phan Thanh G về việc yêu cầu buộc Công ty Cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A tháo dỡ tuyến dây ra khỏi phần đất tại thửa số 552 tờ bản đồ 8 do anh Phan Thanh G đứng tên quyền sử dụng đất số CD 964706 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 15 tháng 11 năm 2016, phục hồi lại hiện trạng thửa đất như ban đầu.

6. Về án phí hành chính:

6.1. Anh Phan Thanh G phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001286 ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4; anh Phan Thanh G đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

6.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Tùng không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36 và Điều 71 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Minh Thịnh

